

Vn-index
891,75 -0,09% ↑ 105 87 ↓ 186



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường giằng co trong phiên giao dịch buổi sáng và suy yếu nhẹ vào phiên chiều. Mặc dù điểm số của Vnindex không sụt giảm nhiều, tuy nhiên nhiều cổ phiếu có vốn hóa lớn sụt giảm khá mạnh như HDB, SAB giảm kịch sàn, BID(-2,62%), VJC(-2,5%), STB(-2,93%). Thanh khoản của thị trường sụt giảm mạnh 36,9% về lượng và 33,33% về giá trị cho thấy dòng tiền lớn vẫn đang đứng ngoài, do đó cơ hội trading ngắn hạn tương đối khó khăn trong thời điểm hiện tại. Thị trường chứng khoán phái sinh có phiên giao dịch với thanh khoản sụt giảm 22,6% giá trị so với phiên trước đó tuy nhiên biên độ giao dịch vẫn khá lớn trên 17 điểm. Theo VFS đây vẫn sẽ là thị trường hút tiền trong giai đoạn khó khăn của thị trường cơ sở sắp tới.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Hnx-index
104,45 -1,5% ↑ 55 249 ↓ 72



Vnindex mở cửa tạo gap giá tăng do ảnh hưởng tích cực từ thị trường tài chính quốc tế, tuy nhiên với dòng tiền yếu chỉ số không giữ được đà tăng điểm lâu và nhanh chóng suy yếu dẫn đến kết phiên Vnindex tạo cây nến đỏ đặc. Hiện chỉ số đang tiệm cận vùng hỗ trợ khá cứng là vùng 880-900 điểm. Các chỉ báo khác như RSI, MFI tiệm cận vùng quá bán cho thấy chỉ số có khả năng phục hồi trong những phiên tới. Tuy nhiên với dòng tiền yếu xác suất để chỉ số tăng điểm mạnh là tương đối thấp.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Vnindex đã mất xu thế tăng ngắn hạn sau 2 phiên giảm mạnh ngày 13,17/12/2018. Xu thế chung của thị trường vẫn chưa rõ ràng, do đó nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng tiền mặt cao trong tài khoản để phòng những diễn biến bất lợi của thị trường trong ngắn hạn, hạ dần tỷ trọng nếu thị trường xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật trong những phiên tới, hạn chế việc hưng phấn đưa lệnh và sử dụng tỷ lệ margin cao. Trong trường hợp Vnindex thủng vùng hỗ trợ 880 điểm nhà đầu tư ngắn hạn xem xét thoát khỏi thị trường và chờ đợi những diễn biến tích cực hơn.

Với nhà đầu tư dài hạn tập trung vào giá trị doanh nghiệp có thể giải ngân một số mã có tiềm năng tăng trưởng, hệ số P/E và cổ tức hợp lý như NCT, C21, GMC, LHG.

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

Analyst: Nguyễn Thế Việt.

Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn

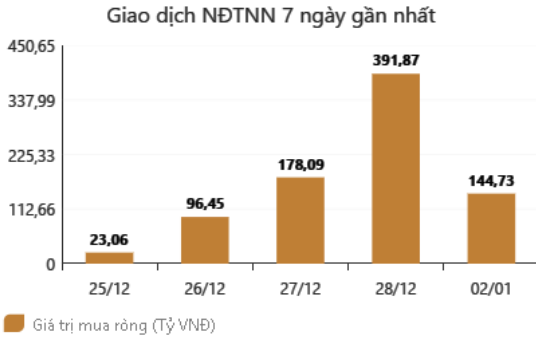
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
40	STK	16,9	18	03/10/2018	23	16	16	25/12/2018	-11%	Đã chốt
41	SHB	7,4	7,3	16/11/2018	8,5	6,6	7,5	27/12/2018	+1%	Đã chốt
43	BSR	14,4	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	24/12/2018	-7%	Đã chốt
44	KBC	14,75	12,5	22/11/2018	17	11				Chưa chốt

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9,7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
13	VPB	-	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL	-	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG	-	5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC	-	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	-	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGX	-	8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB	-	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	-	14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	-	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR	-	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE	-	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



Kinh tế Trung Quốc suy yếu nhiều hơn dự báo

Sản xuất tại doanh nghiệp vừa và nhỏ Trung Quốc trong tháng 12 thu hẹp, lần đầu tiên trong 19 tháng và tồi tệ hơn so với dự báo từ giới phân tích, trong bối cảnh cuộc chiến thương mại với Mỹ vẫn chưa kết thúc. Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) Caixin/Markit trong tháng 12 giảm còn 49,7 từ mức 50,2 tháng 11. Reuters trước đó dự báo chỉ số này là 50,1. PMI trên 50 thể hiện sản xuất đang mở rộng và ngược lại.

PMI Caixin/Markit tập trung vào các doanh nghiệp vừa và nhỏ. PMI chính thức tập trung vào công ty lớn và doanh nghiệp nhà nước. PMI chính thức tháng 12 Trung Quốc chỉ còn 49,4, lần đầu tiên dưới 50 kể từ tháng 7/2016 và cũng là thấp nhất gần 3 năm qua.

Khảo sát của Caixin cho thấy hai chỉ số riêng về đơn hàng mới và đơn hàng xuất khẩu mới đều giảm trong tháng 12. “Điều đó chứng tỏ lực cầu bên ngoài tiếp tục giảm do căng thẳng thương mại với Mỹ. Lực cầu trong nước cũng suy yếu đáng kể”, Zhengsheng Zhong, giám đốc phân tích vĩ mô tại CEBM Group, chi nhánh của Caixin, nói. “Đường như kinh tế Trung Quốc sắp chịu áp lực giảm tốc lớn hơn”.

Số liệu kinh tế Trung Quốc đang được theo dõi sát sao để xác định dấu hiệu thiệt hại trong cuộc chiến thương mại với Mỹ. Một nhà phân tích nhận định tình hình ở Trung Quốc có thể tồi tệ hơn những gì số liệu phản ánh. “Tôi tin kinh tế Trung Quốc đang giảm tốc. Tôi tin những con số trên thực tế còn tệ hơn”, Alex Capri, Trưởng Kinh doanh NUS, nói.

Chứng khoán toàn cầu thoát hiểm trong phiên đầu năm

Giảm mạnh vì nỗi lo kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm lại, nhưng chứng khoán Âu, Mỹ đã kịp trở lại để có phiên tăng nhẹ khi chốt phiên giao dịch đầu tiên của năm mới 2019.

Lo ngại về đà tăng trưởng chậm lại của kinh tế thế giới sau dữ liệu kinh tế mờ nhạt của Trung Quốc được công bố, phố Wall mở cửa phiên giao dịch đầu tiên của năm mới trong sắc đỏ. Các chỉ số chính của phố Wall còn chịu ảnh hưởng tiêu cực từ việc Apple cắt giảm dự báo doanh số do tiêu thụ iPhone tại Trung Quốc chậm lại. Ngoài ra, lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ giảm xuống mức thấp nhất 1 năm cũng ảnh hưởng tới tâm lý nhà đầu tư trong phiên giao dịch đầu năm mới.

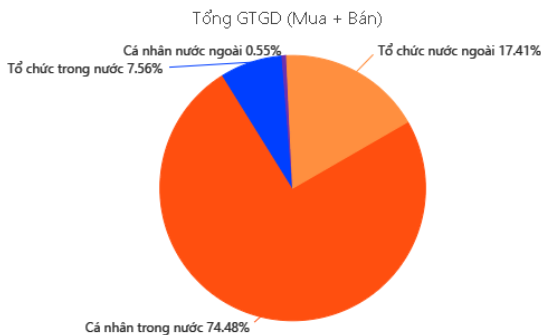
Tuy nhiên, về nửa cuối phiên, các chỉ số chính của phố Wall đã đảo chiều hồi phục và kịp đóng cửa với sắc xanh nhạt nhờ sự hỗ trợ của nhóm cổ phiếu chăm sóc sức khỏe, bất động sản, tiện ích và tiêu dùng. Kết thúc phiên 2/1, chỉ số Dow Jones tăng 18,78 điểm (+0,08%), lên 23.346,24 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 3,18 điểm (+0,13%), lên 2.510,03 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite tăng 30,66 điểm (+0,46%), lên 6.665,94 điểm.

Tương tự, chứng khoán châu Âu mở cửa phiên giao dịch đầu năm mới cũng lao mạnh do dữ liệu kinh tế Trung Quốc kém khả quan. Tuy nhiên, sau đó các chỉ số cũng đã kịp hồi phục để có sắc xanh nhạt khi chốt phiên đầu năm mới, ngoại trừ chứng khoán Pháp.

Kết thúc phiên 2/1, chỉ số FTSE 100 tại Anh tăng 6,1 điểm (+0,09%), lên 6.734,23 điểm. Chỉ số DAX tại Đức tăng 21,23 điểm (+0,20%), lên 10.580,19 điểm. Chỉ số CAC40 tại Pháp giảm 41,30 điểm (-0,87%), xuống 4.689,39 điểm. Trên thị trường chứng khoán châu Á, trong khi chứng khoán Nhật Bản vẫn tiếp tục nghỉ giao dịch, thì chứng khoán Trung Quốc và Hồng Kông giảm mạnh ngay phiên đầu năm mới do dữ liệu kinh tế của Trung Quốc vừa công bố kém khả quan.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
01/02/2019	VN30F1901	-1,44%	856,00	857,30	839,80	842,70	93.065	7.905,91
01/02/2019	VN30F1902	-2,09%	857,00	858,00	842,00	842,00	462	39,30
01/02/2019	VN30F1903	-1,81%	857,90	858,40	841,70	844,40	119	10,12
01/02/2019	VN30F1906	-1,84%	857,90	859,00	842,50	844,20	117	9,99

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
NTL	17,8	+6,91%	919.110		HPX	23,95	-7,88%	808.420	
DRL	47,25	+6,90%	100		SGT	5,58	-7%	110	
LMH	10,85	+6,90%	1.282.430		HAS	8,56	-6,96%	7.600	
TIE	7,32	+6,86%	1.000		HVX	3,9	-6,92%	290	
STG	19,7	+6,78%	53.110		FUCVREIT	8,22	-6,91%	20	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
ACM	0,8	+14,29%	80.600		PVV	0,5	-16,67%	18.300	
DCS	0,9	+12,50%	14.800		DPS	0,6	-14,29%	70.800	
BII	1	+11,11%	140.400		NHP	0,7	-12,50%	202.700	
PSE	7,7	+10%	100		MPT	4,5	-10%	203.600	
HHC	77	+10%	300		HKB	0,9	-10%	29.700	

TOP MUA RÒNG HSX				TOP BÁN RÒNG HSX			
Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua rỗng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán rỗng (Tr. VNĐ)
BID	33,95	+1,95%	16.819.580	CTG	20,2	-0,98%	-75.961.960
CII	26,05	-0,19%	12.193.190	HPG	29,95	+0,84%	-26.196.760
KDH	31,6	+2,60%	6.789.910	MSN	81	-0,61%	-11.622.380
PHR	32,5	+3,17%	5.296.730	GEX	23,4	0,00%	-10.694.610
CTD	158	+0,32%	4.768.600	VRE	30,1	-3,22%	-9.215.780

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.